

Số: 278/2026/QĐST – HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 20 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 571/2026/TLST – HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Thu H, sinh năm 1996

Trú tại: Ấp H, xã L, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh Đồng Văn Vũ L, sinh năm 1993

Trú tại: Ấp T, xã L, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Huỳnh Thị Thu H và anh Đồng Văn Vũ L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Đồng Vũ Huỳnh Thiên K, sinh ngày 05/11/2025. Khi ly hôn, chị Huỳnh Thị Thu H và anh Đồng Văn Vũ L thoả thuận thống nhất để chị Huỳnh Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Đồng Vũ Huỳnh Thiên K. Anh Đồng Văn Vũ L chưa cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Huỳnh Thị Thu H chưa có yêu cầu.

Anh Đồng Văn Vũ L có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Huỳnh Thị Thu H và anh Đồng Văn Vũ L thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Huỳnh Thị Thu H tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000315 ngày 03/7/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp nên hoàn lại chị Huỳnh Thị Thu H số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 36 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Tháp;
- UBND xã L, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Kim Hằng